

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 10/3/2021

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI - TỈNH NINH THUẬN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Trọng Minh
Bà Trần Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đức - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa:
Ông Võ Hữu Lục – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 259/2020/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 11 năm 2020 về việc tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị VT, sinh năm: 1993; Có mặt
Địa chỉ: Thôn TL, xã TH, huyện H, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm: 1989; Có yêu cầu xét xử vắng mặt.
Hộ khẩu thường trú: Thôn TL, xã TH, huyện H, tỉnh Ninh Thuận.
Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Sông Cái – Bộ Công an.
Địa chỉ: Thôn Trà Co, xã Phước Tiến, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị VT trình bày: Chị và anh Trần Văn H tự nguyện tìm hiểu, tổ chức cưới hỏi theo phong tục và tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 15/5/2012 tại UBND thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Sau khi kết hôn, vợ chồng chuyển về sinh sống tại Thủy Lợi – Tân Hải – Ninh Hải – Ninh Thuận. Vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc đến năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn do chồng chị ngoại tình, vi phạm pháp luật bị tòa án đưa ra xét xử nhiều lần, gần đây nhất vào năm 2020. Hiện nay anh H đang chấp hành án tại Trại giam Sông Cái, Bộ Công an (Đội 1 – K1). Từ đầu năm 2018

đến nay chị và anh H đã mâu thuẫn trầm trọng, chị và các con ở tại nhà ở TL, Tân Hải còn anh H trừ thời gian đi chấp hành án thì không ở nhà thường xuyên mà đi đi về về nhưng vợ chồng thì không còn tình cảm, mạnh ai người đó sống. Từ năm 2018 đến nay vợ chồng không quan tâm chăm sóc nhau, tình cảm không còn, chị đã làm đơn ly hôn 01 lần nhưng anh H năn nỉ chị đã rút đơn. Nay do anh H không thay đổi được, chị cũng hết tình cảm với chồng nên yêu cầu được ly hôn với anh H.

Con chung tên Trần Kha Th – sinh ngày: 20/5/2013 và Trần Anh Th1 – sinh năm: 10/02/2015 chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con không yêu cầu cấp dưỡng vì hiện nay anh H đang chấp hành án không thể nuôi con được. Chị hiện nay làm nhân viên tiếp thị của Công ty bia Sài Gòn, lương khoảng 06 - 08 triệu/tháng đủ để lo cho cuộc sống 03 mẹ con, cha mẹ chị cũng hỗ trợ cho 03 mẹ con. Tài sản và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tài sản và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Trần Văn H trình bày: Anh đồng ý với trình bày của chị Tr về việc vợ chồng tự nguyện kết hôn, về con chung, nợ chung và tài sản chung. Anh thừa nhận năm 2018 anh có ngoại tình với người phụ nữ khác trong thời gian khoảng 05 tháng nên vợ chồng có cãi nhau, sau đó cha mẹ vợ khuyên can nên anh về lại với vợ. Trừ thời gian đi chấp hành án và tạm giam thì anh vẫn sống ở nhà cùng vợ con. Anh còn tình cảm với vợ nên không đồng ý ly hôn mong vợ rút đơn lại chờ anh chấp hành án xong vợ chồng đoàn tụ. Nếu vợ anh giữ nguyên yêu cầu ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Anh yêu cầu nuôi các con chung và không yêu cầu chị Tr cấp dưỡng nuôi con. Tài sản và nợ anh không yêu cầu giải quyết. Anh đang phải chấp hành án tại Trại giam Sông Cái – Bộ Công an nên yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt nhưng đã có yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại điểm khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Nguyễn Thị VT và anh Trần Văn H hiện nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị VT.

Về con chung: Chị VT hiện có việc làm và thu nhập ổn định nên đủ khả năng nuôi con, anh H hiện đang chấp hành án nên không thể chăm sóc các con được, cháu Th cũng có nguyện vọng ở với mẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử giao

các con chung cho chị VT tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H không cấp dưỡng do chị VT không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị VT phải chịu toàn bộ theo quy định của pháp luật.

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ kết quả xét hỏi công khai và nghe ý kiến trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa.

Sau khi Hội đồng xét xử nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị VT yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn H, yêu cầu nuôi các con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, bị đơn có nơi cư trú ở huyện Ninh Hải. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Tổng đạt văn bản tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn là anh Trần Văn H. Về tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ các đương sự không có ý kiến gì. Do anh H có yêu cầu giải quyết, xét xử vắng nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị VT và Trần Văn H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 15/5/2012 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Anh H chị VT đều thừa nhận vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do anh H ngoại tình, vi phạm pháp luật phải đi chấp hành án nhiều lần, không lo làm ăn chăm lo cho vợ con. Chị VT đã cho cơ hội để thay đổi (nộp và rút đơn ly hôn năm 2018 – BL 01) nhưng anh H không thay đổi, tình cảm vợ chồng không hàn gắn được nên chị T nộp đơn ly hôn lại. Anh H cho rằng còn tình cảm với vợ và không đồng ý ly hôn nhưng chị T xác định không còn tình cảm với anh H nên giữ nguyên yêu cầu ly hôn.

Theo xác nhận của địa phương nơi cư trú của anh H, chị VT (BQL thôn Thủy Lợi) và lời khai của mẹ ruột chị T thì vợ chồng chị T – anh H đã sống mỗi người một nơi, vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc nhau do anh H thường xuyên vi phạm pháp luật phải đi chấp hành án, con chung do chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Trong thời gian chung sống anh H không lo làm ăn chăm lo cho vợ

con, gia đình và vợ có khuyên can, cho cơ hội nhiều lần nhưng anh H không thay đổi (BL: 30, 31).

Xét thấy: Mâu thuẫn giữa chị VT và anh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T được ly hôn anh H.

Về con chung: Các con chung tên Trần Kha Th – sinh ngày: 20/5/2013 và Trần Anh Th1 – sinh năm: 10/02/2015 hiện đều do chị T nuôi dưỡng do anh Hiếu đi chấp hành án. Con trên 07 tuổi là cháu Th có nguyện vọng được ở với mẹ. Chị T hiện có việc làm và thu nhập ổn định. Xét thấy: Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt và sự phát triển bình thường cho con chung, Hội đồng xét xử giao các con chung cho chị T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị T không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị VT không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Từ những phân tích, đánh giá chứng cứ như trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chấp nhận toàn bộ ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị VT phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị VT đối với bị đơn anh Trần Văn H.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị VT được ly hôn với anh Trần Văn H.
2. Về con chung: Nguyễn Thị VT có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng các con chung là Trần Kha Th – sinh ngày: 20/5/2013 và Trần Anh Th1 – sinh năm: 10/02/2015. Anh Trần Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị VT không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị VT phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo Biên lai số 0021628 ngày 10/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Chị T đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm có mặt nguyên đơn quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/3/2021); Riêng bị đơn vắng mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Bản án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- UBND tt.KH;
- Lưu (hồ sơ, án văn);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Huế

